TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2026/HS-ST
Ngày: 20-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Thức
Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng xét xử lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh V, sinh ngày 12/8/1988, tại thành phố Đà Nẵng

Nơi cư trú: Tổ B, phường T, thành phố Đà Nẵng

Nơi ở hiện tại: K đường T, phường T, thành phố Đà Nẵng. Số CCCD: 048088003925; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H và bà Đoàn Thị Ngọc D; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất, bị cáo có vợ tên Hoàng Lê Mỹ L (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2010.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 26/4/2022 bị Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (cũ) xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tại Bản án số 29/2022/HS-ST, bị cáo trở về địa phương từ ngày 17/5/2023.

- Ngày 20/02/2025 bị Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (cũ) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng tại Quyết định số 33/QĐ-TA, ngày 23/11/2025 thì chấp hành xong. Hiện bị cáo Nguyễn Anh V là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày

08/12/2025 của UBND phường H, thành phố Đà Nẵng kể từ ngày 23/11/2025 đến 23/11/2027.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2026 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đoàn Thị Ngọc D, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số A đường T, phường T, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số A đường T, phường T, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/12/2025, bị cáo Nguyễn Anh V đến quán I - số A đường T, phường T, thành phố Đà Nẵng để chơi game. Tại đây, bị cáo V có nhờ N (*không rõ nhân thân, lai lịch*) mua giúp 500.000 đồng ma tuý đá để sử dụng thì N đồng ý. Một lúc sau, N quay lại đưa ma tuý cho bị cáo V, bị cáo V đem ma tuý về nhà ngoại tại địa chỉ K T, phường T, thành phố Đà Nẵng, lên tầng 2 lấy bộ dụng cụ đã mua trước đó vài ngày, bị cáo V đem ma tuý bỏ vào nỏ thuỷ tinh, lấy bật lửa khò nóng ma tuý và ngồi dưới nền nhà trước phòng thờ tầng 2 để sử dụng cho đến khi hết ma tuý. Sau khi sử dụng xong, bị cáo Vũ V1 bộ dụng cụ nỏ thuỷ tinh vào thùng rác (hiện không thu giữ được).

Đến 14 giờ 30 phút ngày 20/12/2025, Công an phường T, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra và thử test ma tuý đối với bị cáo Nguyễn Anh V là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú. Tiến hành test nước tiểu đối với bị cáo Nguyễn Anh V, kết quả bị cáo Vũ dương T với chất ma tuý. Kết luận bị cáo Nguyễn Anh V dương tính với chất ma tuý, loại Methamphetamine (ma tuý đá).

Tang vật chứng thu giữ: Tiến hành giám định mẫu nước tiểu của bị cáo Nguyễn Anh V chứa trong chai nhựa được niêm phong, ký hiệu B1.

Tại Bản kết luận giám định số 1561/KL-KTHS ngày 31/12/2025 của Phòng K Công an thành phố Đ xác định: Tìm thấy chất ma tuý loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của bị cáo Nguyễn Anh V.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 02/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo:

Nguyễn Anh V về tội "*Sử dụng trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh Vũ P về tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh V mức án từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/01/2026.

Ngoài ra trong vụ án còn có: Đối với đối tượng tên Nam người đã mua ma tuý cho bị cáo Nguyễn Anh V, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với túi niêm phong hoàn trả sau giám định mã số PS2 24071386 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Anh V thực hiện hành vi tội phạm tại địa chỉ phường T, thành phố Đà Nẵng; mức cao nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố dưới 20 năm tù. Căn cứ khoản 1 Điều 268 và khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 (*Sau đây gọi tắt là:* Bộ luật Tố tụng hình sự). Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng thụ lý giải quyết vụ án là đúng về thẩm quyền.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh V khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Anh V đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND phường H, thành phố Đà Nẵng kể từ ngày 23/11/2025 đến 23/11/2027. Ngày 18/12/2025, bị cáo Nguyễn Anh V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 20/12/2025 Công an phường T lập biên bản kiểm tra hành chính, qua thử test ma túy bị cáo V cho kết quả dương tính với chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định cơ quan chuyên môn thông qua mẫu nước tiểu xác định, bị cáo Nguyễn Anh V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Anh V bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng truy tố về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025 (*Sau đây gọi tắt là*: Bộ luật Hình sự). Như Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 02/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tuổi và năng lực hành vi của bị cáo Nguyễn Anh V tại thời điểm phạm tội thì thấy:

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo V là những người đã trưởng thành (trên 18 tuổi), có sức khỏe nên có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi do mình gây ra.

[2.2.1] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" của bị cáo Nguyễn Anh V thì thấy:

Trong thời gian qua và hiện nay tình hình các loại tệ nạn ma túy nói chung, các loại tội phạm về sử dụng trái phép chất ma túy nói riêng trong cả nước, cũng như tại địa bàn phường T, thành phố Đà Nẵng có diễn biến phức tạp, khó lường. Việc mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép các chất ma túy gây ra nhiều hệ lụy, làm ảnh hưởng đến các vấn đề về kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Đảng và Nhà nước đã có nhiều chính sách để phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn ma túy. Nhưng bị cáo V vẫn bất chấp pháp luật để sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo V là người đã nhiều lần sử dụng trái phép ma túy, đã nhiều lần bị tập trung đưa đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc và hiện nay đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND phường H, thành phố Đà Nẵng kể từ ngày 23/11/2025 đến 23/11/2027. Do đó, bị cáo biết rõ quy định của pháp luật là trừng trị nghiêm khắc các hành vi sử dụng trái phép các chất ma túy; nhưng với bản tính lười lao động, thích đua đòi, thích thể hiện bản thân và muốn thỏa mãn

nhu cầu cá nhân nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/12/2025, bị cáo Nguyễn Anh V đến quán I, địa chỉ: Số A đường T, phường T, thành phố Đà Nẵng để chơi game. Tại đây, bị cáo V có nhờ N (*không rõ nhân thân, lai lịch*) mua giúp 500.000 đồng ma tuý đá để sử dụng, bị cáo V đem ma tuý về nhà ngoại tại địa chỉ K T, phường T, thành phố Đà Nẵng, lên tầng 2 lấy bộ dụng cụ đã mua trước đó vài ngày, bị cáo V đem ma tuý bỏ vào nỏ thuỷ tinh, lấy bật lửa khò nóng ma tuý và ngồi dưới nền nhà trước phòng thờ tầng 2 để sử dụng cho đến khi hết ma tuý, qua thử test bị cáo dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh V là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật và đã xâm phạm đến chính sách độc quyền trong việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo V thuộc tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[2.2.2] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V một mức án nghiêm khắc, đúng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo V thì thấy:

Bị cáo V là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 26/4/2022 bị Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (cũ) xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tại Bản án số 29/2022/HS-ST, bị cáo trở về địa phương từ ngày 17/5/2023. Ngày 20/02/2025 bị Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (cũ) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng tại Quyết định số 33/QĐ-TA, ngày 23/11/2025 thì chấp hành xong. Hiện bị cáo Nguyễn Anh V là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND phường H, thành phố Đà Nẵng kể từ ngày 23/11/2025 đến 23/11/2027. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có: Đối tượng tên N là người đã mua ma tuý giúp cho bị cáo Nguyễn Anh V, hiện không xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, xử lý sau là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với túi niêm phong hoàn trả sau giám định mã số PS2 24071386. Đây là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

(Tang vật đang nằm tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2026).

[4] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên xem xét khi lượng hình.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ:

- Điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

[3] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh V 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/01/2026.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) túi niêm phong mã số PS2 24071386 bên trong có 01 vỏ chai nhựa đựng nước tiểu của bị cáo Nguyễn Anh V hoàn trả sau giám định có đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an thành phố Đ.

(Tang vật đang nằm tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2026).

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh V phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

[6] Về kháng cáo:

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị Ngọc D có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 20/5/2026.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh H1 vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 3 - Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng TTCV và THAHS-TAND TP.Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam Cẩm Lệ thuộc Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Anh